

*

Số 22-HD/ĐUK

HƯỚNG DẪN

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị

Thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ về Hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh hướng dẫn việc thực hiện, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC KIỂM ĐIỂM

1. Mục đích, yêu cầu

- Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

2. Nguyên tắc

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

- Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị từ Tỉnh đến cơ sở.

- Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

B. NỘI DUNG

I. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng

a) Tập thể:

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi.
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khôi.
- Ban Thường vụ các đoàn thể cấp Khôi.
- Ban Thường vụ đảng uỷ ở cơ sở (Nơi không có Ban Thường vụ thì kiểm điểm đảng uỷ cơ sở); chi uỷ cơ sở; chi uỷ trực thuộc đảng uỷ cơ sở.
- Đảng uỷ bộ phận, chi uỷ trực thuộc đảng uỷ bộ phận.

b) Cá nhân:

- Đảng viên trong Đảng bộ Khôi (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).
- Cấp uỷ viên các cấp.

2. Nội dung kiểm điểm

2.1. Đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

2.1.1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

2.1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

2.1.3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2.1.4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2.1.5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân; công tác thi đua, khen thưởng.

2.1.6. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

2.1.7. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

2.2. Đối với cá nhân

a) Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc.

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Liên hệ các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân theo bản nhận diện (đính kèm).

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

b) Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung tại khoản a) nêu trên, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên.

Ngoài những nội dung trên, cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện "lợi ích nhóm", tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Nơi kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể

Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó. Có thể kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn

vị cùng với hội nghị kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng, cấp uỷ, ban thường vụ đảng uỷ của cơ quan, đơn vị (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong cấp uỷ, ban thường vụ và phải đảm bảo trình tự: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể trước, cấp uỷ, tổ chức đảng sau).

3.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở chi bộ nơi sinh hoạt (Đối với những chi bộ đông đảng viên, có tổ đảng thì kiểm điểm đảng viên tại tổ đảng sau đó tổ đảng báo cáo kết quả kiểm điểm với chi bộ).

- Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt (ở chi bộ nơi sinh hoạt chỉ kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên), còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kiểm điểm trước tập thể cán bộ, công chức Ban, đoàn thể mà mình là thành viên và trước tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

+ Các đồng chí cấp uỷ viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ các đoàn thể Khối kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ nơi mình là thành viên.

+ Các đối tượng khác thực hiện theo Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ.

4. Cách thức kiểm điểm

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 1 và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu 2A, 2B; thực hiện lấy ý kiến nhận xét của cấp uỷ cơ sở nơi cư trú.

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý; cấp uỷ, tổ chức đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu điểm, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Đảng ủy Khối từ 01 đến 02 ngày, nếu có gợi ý kiểm điểm của cấp trên tối thiểu từ 02 đến 03 ngày. Ban Thường vụ các đảng ủy cơ sở; Ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở tối thiểu 01 ngày, nếu có gợi ý kiểm điểm của cấp trên tối thiểu 1,5 ngày.

4.3. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

4.3.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

- Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

- Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

4.3.2. Đối với cá nhân

- Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

- Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Chi bộ, đảng bộ cơ sở.

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

1.2. Tiêu chí đánh giá.

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác chính trị tư tưởng: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội, tổ chức chính trị - xã hội: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công

tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hoặc chỉ tiêu, nhiệm vụ chính của cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với cơ quan, đơn vị (nếu có).

- Việc thực hiện các kết luận kiểm tra, kiểm toán, thanh tra (nếu có).

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

1.3. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Ban chấp hành đảng bộ cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

1.4. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại.

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Căn cứ các tiêu chí đánh giá và tiêu chuẩn các mức chất lượng, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư (đối với chi bộ không có chi ủy) có trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại trên cơ sở kết quả đạt được của từng tiêu chí theo cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) vào cột tương ứng theo Mẫu 3A

- Căn cứ kết quả tự đánh giá, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ vào 1 trong 4 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) và báo cáo cấp ủy cấp trên (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối và Đảng ủy cơ sở).

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

a) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại, lấy ý kiến của các chủ thể liên quan: Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối, Các đoàn thể cấp Khối

b) Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

Đảng ủy cơ sở thẩm định, tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận gửi lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị; Ban Chấp hành các đoàn thể cơ sở cùng cấp (nếu thấy cần thiết).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá xếp loại của các chủ thể báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng.

- Đảng ủy cơ sở phân công đồng chí cấp ủy viên cơ sở tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá xếp loại của các chủ thể để báo cáo, đề xuất với đảng ủy cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và ban chấp hành đảng bộ cơ sở tổ chức hội nghị xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc. Trước khi quyết định xếp loại chất lượng, cấp có thẩm quyền phải xem xét kết quả khắc phục khuyết điểm, hạn chế được cấp trên chỉ ra năm trước đối với tổ chức đảng trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

2.2. Tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc

- *Tư tưởng chính trị:* Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống:* Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- *Tác phong, lễ lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân (nếu có).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân... Đối với đảng viên có chức vụ kiểm điểm các lĩnh vực, đơn vị được phân công phụ trách (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

đ) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

2.3. Thẩm quyền xếp loại

Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

2.4. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể, từng đảng viên có trách nhiệm tự phân tích chất lượng, xác định cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể và tự nhận mức chất lượng (*theo Mẫu 2A, 2B-HD, KĐ, ĐG*); sau đó, báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm. Những chi bộ có đông đảng viên, khó khăn trong việc bỏ phiếu xếp loại tại chi bộ thì có thể bỏ phiếu phân loại

đảng viên ở tổ đảng theo 3 mức (*hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*), sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ, cụ thể như sau:

+ Chi bộ tiến hành bỏ phiếu lần 1 (*theo Mẫu 2.1-HD, KĐ, ĐG*) để phân loại chất lượng đảng viên theo 3 mức (*HTTNV, HTNV, không hoàn thành nhiệm vụ*). Đối với các chi bộ thực hiện việc bỏ phiếu ở tổ đảng thì chi ủy thông báo kết quả và chi bộ biểu quyết thông qua.

+ Chi ủy tổ chức kiểm phiếu và thông báo kết quả phiếu trước chi bộ.

+ Sau khi có kết quả phân loại chất lượng đảng viên lần 1, chi bộ tiếp tục bỏ phiếu lần 2 (*theo Mẫu 2.2-HD, KĐ, ĐG*) lựa chọn trong số đảng viên phân loại "hoàn thành tốt nhiệm vụ" để bầu đảng viên "hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

+ Chi ủy tổ chức kiểm phiếu, thông báo kết quả phiếu lần 2 trước chi bộ.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp kết quả, đề xuất nội dung nhận xét đánh giá, mức xếp loại chất lượng cho từng đảng viên và báo cáo cấp ủy cơ sở theo Mẫu 5.

- Đảng ủy cơ sở thẩm định báo cáo của chi bộ xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối.
- Ban Thường vụ các đoàn thể cấp Khối.
- Ban Chấp hành các chi bộ, đảng bộ cơ sở.
- Ban Chấp hành các đoàn thể cấp cơ sở.

3.2. Tiêu chí đánh giá

a) Về việc xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm

- Đối với cấp ủy cơ sở

+ Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hoặc chỉ tiêu, nhiệm vụ chính (chuyên môn, nghiệp vụ), quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

- Đối với tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối.

+ Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy trong năm.

+ Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp ủy cấp dưới.

+ Kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với Ban Thường vụ các đoàn thể Khối và ban chấp hành các đoàn thể cấp cơ sở:

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên giao trong năm.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc (nếu có)

c) Các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với cơ quan, đơn vị (nếu có).

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

3.3. Thẩm quyền xếp loại

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các cấp ủy cơ sở trực thuộc, Ban Thường vụ các đoàn thể cấp Khối và tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối.

- Đảng ủy cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng bộ bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng bộ bộ phận, ban chấp hành các đoàn thể cơ sở.

3.4. Phương pháp, quy trình đánh giá xếp loại.

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm tự phân tích, xác định các cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể; tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 4A và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối).

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

a) Đối với đánh giá, xếp loại các cấp ủy cơ sở trực thuộc, Ban Thường vụ các đoàn thể cấp Khối và tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối

Trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại, Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổng hợp, thẩm định, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý đảm bảo nguyên tắc mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận, ban chấp hành các đoàn thể cơ sở.

Thường trực đảng ủy cơ sở sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại, báo cáo ban chấp hành đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối, Đảng ủy cơ sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ các đoàn thể Khối), Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở (đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng bộ bộ phận, ban chấp hành các đoàn thể cấp cơ sở) xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp

4.1. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Thực hiện theo Quy định số 04-QĐ/TU, ngày 28/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý".

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, tập thể, cá nhân ở cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu. Mức xếp loại của

người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

4.2. Đối với cán bộ thuộc thẩm quyền của tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị: Do cơ quan, đơn vị xây dựng trên cơ sở khung tiêu chí của Trung ương và tiêu chí của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III. TIÊU CHÍ XẾP LOẠI

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

1.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

- Đối với đảng bộ phải có từ 80% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có từ 80% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, các đoàn thể cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

1.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

1.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức; 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.4. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn

thành tốt nhiệm vụ" theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

2.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Đối với đảng bộ phải có từ 50% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ phải có từ 50% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Chính quyền, các đoàn thể cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

2.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

3.1. Đối với tập thể

Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3.2. Đối với cá nhân: Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

3.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là các tập thể, cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

4.1. Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị

a) Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

b) Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

c) Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

4.2. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

b) Tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

c) Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.3. Đối với cá nhân

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

b) Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

c) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

d) Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.5. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm

quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm và thực hiện như sau:

- Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ hình thức kỷ luật, thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật để tiến hành đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỹ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

- Ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới theo Mẫu 06. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng (nếu có) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

4.6. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

4.7. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

IV. MỘT SỐ LƯU Ý TRONG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại hoạt động của chính quyền, công tác chuyên môn, đoàn thể trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá công

chức, viên chức. Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ tương đương thì đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn.

- Đối với tập thể, cá nhân ở các trường học, cơ sở giáo dục, việc xem xét đánh giá, xếp loại căn cứ trên kết quả công tác của năm học; thống nhất kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hoàn thành trước 31/12 hằng năm để đảm bảo tính đồng bộ trong toàn Đảng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả xếp loại. Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày hủy kết quả xếp loại, cấp ủy có thẩm quyền phải chỉ đạo xếp loại lại và báo cáo kết quả với cấp ủy cấp trên.

- Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cán bộ, lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên, đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên làm mất thẻ đảng viên (*trừ mất thẻ do nguyên nhân bất khả kháng*) thì không xếp loại đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận căn cứ vào bản kiểm điểm đảng viên khi chuyển công tác để đánh giá, xếp loại chất lượng. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

- Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu; đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

2. Sử dụng kết quả đánh giá cán bộ

- Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm được công khai trong tập thể lãnh đạo và được thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức cơ quan, đơn vị phiên đầu tiên sau khi có kết quả đánh giá và bản thân cán bộ biết.

- Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm là căn cứ quan trọng để bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, luân chuyển, điều động, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

3. Quyền bảo lưu ý kiến và giải quyết khiếu nại về đánh giá cán bộ

- Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp trên trực tiếp những vấn đề chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

- Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

4. Quản lý về văn bản, tài liệu, đánh giá

Hồ sơ đánh giá tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức), gồm:

4.1. Đối với tập thể

- Báo cáo kiểm điểm của tập thể.
- Biên bản hội nghị kiểm điểm.
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).

4.2. Đối với cá nhân

- Bản tự kiểm điểm cá nhân
- Bản kê khai tài sản.

- Bản bổ sung lý lịch hằng năm.
- Văn bản tham gia, góp ý của các tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có).
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).
- Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền.
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (đối với cá nhân).
- Các văn bản khác liên quan (nếu có).
- Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý.

4.3- Các biểu mẫu báo cáo Đảng ủy Khối:

- Biểu tổng hợp tổ chức đảng và đảng viên "hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền" đề nghị cấp ủy cấp trên khen thưởng.
- Biểu số: 1, 2, 3.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các quy định nêu gương; gắn việc thực hiện Quy định với kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên và lấy phiếu tín nhiệm theo quy định. Hằng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

Chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể cùng cấp và thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức hằng năm để bảo đảm đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thực chất.

2. Cấp ủy cơ sở khi họp tiến hành kiểm điểm tập thể và cá nhân cấp ủy viên cơ sở phải mời Ban Thường vụ Đảng ủy Khối dự chỉ đạo, theo dõi.

3. Đối với cấp ủy cơ sở thời gian thực hiện kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân và gửi hồ sơ gửi về Ban Tổ chức Đảng ủy Khối trước ngày **25/12** hằng năm để tổng hợp trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đánh giá, xếp loại theo quy định.

4. Văn phòng Đảng ủy Khối chủ trì phối hợp với các bộ phận liên quan tham mưu với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng báo cáo kiểm điểm của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

5. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và các bộ phận liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nội dung gợi ý kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý (nếu thấy cần thiết).

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tiếp nhận, tổng hợp kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể đối với tổ chức cơ sở đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý.

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức hội nghị làm việc với cấp ủy các cơ sở đảng để thẩm định kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên (*có lịch làm việc gửi sau*).

- Tổng hợp, đề xuất mức xếp loại tổ chức cơ sở đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối yêu cầu các chi ủy, đảng ủy cơ sở nghiên cứu và chỉ đạo thực hiện tốt Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về việc "Hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị".

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 24-HD/ĐUK, ngày 26/11/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các cấp ủy, tổ chức đảng phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực, BTV Đảng ủy Khối,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ Khối,
- Các cơ sở đảng trực thuộc,
- Các ban đảng, đoàn thể Khối,
- Trang TTĐT ĐUK,
- Lưu BTC, Vp ĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Xuân Tường